TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **67**/2025/HS-ST
Ngày 26-9-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Bé**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Phan Dương Nhựt**;
2. Bà **Trần Thị Kim Thanh**.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5- Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Minh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc T**; giới tính: nam; sinh ngày 15/12/1996, tại tỉnh Quảng Nam *(nay là thành phố Đà Nẵng);* nơi cư trú: Khối phố 6, phường T, thành phố Đà Nẵng *(địa chỉ cũ: Khối phố 6, phường A, thành phố T, tỉnh Q)*; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Trần Minh C (sinh năm 1971) và bà Trương Thị Đ (sinh năm 1973); bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không;

Tiền án: ngày 07/7/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 22/02/2025.

Nhân thân:

- Ngày 30/6/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 06 tháng Cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong án phí vào tháng 6/2017;

- Ngày 24/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/10/2017, chấp hành xong án phí vào tháng 5/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/6/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tam Kỳ. Có mặt.

** Bị hại:* Bà **Nguyễn Thị Bích Đ**, sinh năm 1987; trú tại: Số 82 đường Tiểu La, khối phố M, phường T, thành phố Đà Nẵng *(địa chỉ cũ: khối phố M, phường M, thành phố T, tỉnh Q)*. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1975; trú tại: khối phố Đ, phường B, thành phố Đà Nẵng *(địa chỉ cũ: khối phố Đ, phường T1, thành phố T, tỉnh Q)*. Vắng mặt.

2. Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1979; trú tại: Tổ 5, khối phố N, phường Q, thành phố Đà Nẵng *(địa chỉ cũ: phường P, thành phố , tỉnh Q.*Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 10 phút ngày 04/5/2025, Trần Ngọc T sau khi phụ giúp mẹ ruột bán nước giải khát tại chợ Trung tâm thương mại Tam Kỳ, T đi bộ về nhà tại Khối phố 6, phường T, TP. Đà Nẵng. Khi đi đến trước nhà của bà Nguyễn Thị Bích Đ (sinh năm 1987) ở Số 82 Tiểu La thuộc khối phố M, phường T, TP. Đà Nẵng, T nhìn thấy trong sân nhà có dựng 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Battle màu vàng đen, cổng nhà đang mở nên T nảy sinh ý định trộm cắp xe bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, T đi qua ngồi ở vỉa hè nhà đối diện quan sát, sau khi ngồi đợi một lúc, T thấy trong nhà không có người nên T đi vào dắt xe đạp ra khỏi cổng. Sau khi lấy xe, T đạp xe lên đường Nguyễn Hoàng rồi vào Tiệm phế liệu của bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1975, trú khối phố Đ, phường B, TP. Đà Nẵng) bán chiếc xe đạp trên cho bà H được số tiền 100.000 đồng. Số tiền này T sử dụng để tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện mất xe, ngày 07/5/2025, bà Đ đã đến Công an phường An Mỹ trình báo sự việc.

Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) đĩa DVD bên trong có chứa 01 đoạn video ghi lại cảnh nam thanh niên lấy trộm xe do bà Nguyễn Thị Bích Đ giao nộp.

- 01 (một) xe đạp thể thao nhãn hiệu Battle màu vàng đen do bà Nguyễn Thị H giao nộp.

Theo kết luận định giá tài sản số 17/KL-HDĐGTS ngày 30/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tam Kỳ kết luận: 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Battle, màu vàng đen, đã qua sử dụng trị giá 500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSKV5-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Đà Nẵng truy tố bị cáo Trần Ngọc T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước luận tội giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án đối với 01 (một) đĩa DVD bên trong có chứa 01 đoạn video ghi lại cảnh nam thanh niên lấy trộm xe do bị hại Nguyễn Thị Bích Đ giao nộp; truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có của bị cáo Trần Ngọc T

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Bích Đ đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu gì thêm về dân sự. Bà Nguyễn Thị H không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xem xét.

- Về các nội dung khác liên quan: Đề nghị giải quyết theo nội dung cáo trạng đã đề cập.

Bị cáo Trần Ngọc T không tranh luận và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, vắng mặt bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, những người này đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai; về phần trách nhiệm dân sự trong vụ án đã được giải quyết xong. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Ngọc T đang có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" *(cụ thể: ngày 07/7/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích),* vào lúc 13 giờ 10 phút ngày 04/5/2025, tại nhà của bà Nguyễn Thị Bích Đ ở tại Số 82 Tiểu La thuộc khối phố M, phường T, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Trần Ngọc T có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Bích Đ 01 (một) chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Battle, màu vàng, có trị giá theo kết luận định giá là 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản nêu trên của bị cáo Trần Ngọc T đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm bất hợp pháp đến tài sản của người khác đều bị pháp luật trừng trị và dư luận xã hội lên án; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu: từng 02 lần bị kết án cùng về tội "Trộm cắp tài sản" vào ngày 30/6/2016 và ngày 24/4/2027 và đang có một tiền án về tội "Trộm cắp

tài sản", nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng tính chất, thể hiện thái độ liều lĩnh, xem thường pháp luật. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) đĩa DVD bên trong có chứa 01 đoạn video ghi lại hình ảnh trộm xe của bà Nguyễn Thị Bích Đ: xét đây là vật chứng chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) xe đạp thể thao nhãn hiệu Battle màu vàng đen: đây là xe đạp do ông Nguyễn Văn C cho bà Nguyễn Thị Bích Đ vào năm 2022. Xét thấy, đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Bích Đ nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà Đào là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Bích Đ đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Trần Ngọc T đã bán chiếc xe đạp điện cho bà Nguyễn Thị H thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) nên cần phải truy thu số tiền nêu trên của bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[10] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với bà Nguyễn Thị H là người đã mua chiếc xe đạp của bị cáo Trần Ngọc T. Tuy nhiên, khi bán xe, bị cáo Trần Ngọc T nói là xe của T không sử dụng nữa đem bán, bà H không biết đây là xe do T trộm cắp mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà Huệ là phù hợp.

[11] Về án phí: bị cáo Trần Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo **Trần Ngọc T 15** *(mười lăm)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 30/6/2025).

2. Về biện pháp tư pháp: Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng *(một trăm nghìn đồng)* do phạm tội mà có của bị cáo Trần Ngọc T.

3. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án đối với 01 (một) đĩa DVD bên trong có chứa 01 đoạn video ghi lại hình ảnh trộm xe của bà Nguyễn Thị Bích Đ.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/9/2025). Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng.
- VKSND KV5-Đà Nẵng;
- Phòng THADS Khu vực 5-Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phân trại tạm giam KV Tam Kỳ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Bé